

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày: 18/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và ông Nguyễn Văn Đoàn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 06/5/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH S, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Thôn Tm, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Nguyễn Anh V, sinh năm 1977; Mẹ: Dương Thị T, sinh năm 1978.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 21/10/2021, áp dụng hiện pháp ngăn chặn Tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 29/10/2021 đến nay.

* *Người làm chứng:* Lục Đức D, Phạm Huy D, Phạm Minh L, Phạm Văn V, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Trung H, Đồng Văn T, Nguyễn Thanh T, Lương Đức C, Nguyễn Đức N, Đồng Văn B, Nguyễn Trọng H, Trần Văn H, Nguyễn Văn T, Cao Đức V, Đồng Xuân Đ, Nguyễn Văn C, Đồng Văn L, Trần Tuấn T, Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Xuân P, Phạm Thanh T, Lý Ánh T, Vũ Văn A, Hoàng Thanh H, Bùi Hoàng D, Nguyễn Thị Mỹ D, Quàng Thị N, Hoàng Khánh H, Lý Thị K, Lò Thị H, Khoàng Thị B, Nguyễn Lê H, Lò Thị T, Đinh Thị A, Nguyễn Ngọc Quế A, Nguyễn Trúc L, Vũ Thị Thu H, Tòng Thị D.

* *Người đại diện hợp pháp của:* Nguyễn Thị Mỹ D, Quàng Thị N, Lý Thị K, Lò Thị H, Khoàng Thị B, Lò Thị T, Nguyễn Trúc L: Ông Nguyễn Hoàng H – Bí thư đoàn thanh niên xã Kim Tân).

*(Đối với Hoàng Khánh H, Vũ Thị Thu H tính đến ngày xét xử đã đủ 18 tuổi)
(Bị cáo có mặt; những người làm chứng và người đại diện hợp pháp cho người
làm chứng chưa thành niên đều vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:*

Tối ngày 20/10/2021, Nguyễn Anh S mời bạn bè đến nhà hàng Thanh Loan ở thôn Phú Gia, xã Đồng Cẩm, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương để tổ chức sinh nhật. Sau khi ăn uống xong, S mời mọi người đến hát tại quán karaoke G ở thôn V, xã K, huyện K do anh Bùi Văn H là chủ quán. S gọi điện cho anh Nguyễn Trung H ở phường L, thị xã K, tỉnh Hải Dương (làm nghề đánh nhạc DJ) đến quán karaoke để đánh nhạc. Khoảng 22 giờ cùng ngày, S cùng nhóm bạn gồm: Lục Đức D, sinh năm 1996; Phạm Huy D, sinh năm 1988; Phạm Minh L, sinh năm 1995; Phạm Văn V, sinh năm 1990; Nguyễn Thanh L, sinh năm 1986; Đồng Văn T, sinh năm 1990; Nguyễn Thanh T, sinh năm 1995; Đồng Văn Dũng, sinh năm 1991; Lương Đức C, sinh năm 1988; Nguyễn Đức N, sinh năm 1989; Đồng Văn B, sinh năm 1991; Nguyễn Trọng H, sinh năm 1990; Trần Văn H, sinh năm 1990; Nguyễn Văn T, sinh năm 1996; Cao Đức V, sinh năm 1992; Nguyễn Xuân P, sinh năm 1990; Đồng Xuân Đ, sinh năm 1995; Nguyễn Văn C, sinh năm 2002; Đồng Văn L, sinh năm 2001; Trần Tuấn T, sinh năm 1997; Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1995; Nguyễn Ngọc Quế A, sinh năm 1999; Đinh Thị A, sinh năm 2001 và Nguyễn Lệ H, sinh năm 2002 đến quán karaoke Gia Đình. Nhóm S được chị Tòng Thị D, sinh năm 1989 (là nhân viên của quán) sắp xếp vào hát tại phòng Vip 2 ở tầng 2 của quán. Sau đó, có các nhân viên đến phục vụ gồm: Lý Thị T, sinh ngày 24/02/2003; Vũ Vân A, sinh năm 1999; Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 29/8/2007; Vũ Thị Thu H, sinh năm 26/11/2003; Hoàng Thanh H, sinh năm 2000; Quàng Thị N, sinh ngày 03/01/2006; Hoàng Khánh H, sinh ngày 05/02/2004; Bùi Hoàng D, sinh năm 1996; Lý Thị K, sinh ngày 18/12/2005; Khoàng Thị B, sinh ngày 09/7/2005; Lò Thị H, sinh ngày 07/9/2005; Lò Thị T, sinh ngày 17/11/2004 và Nguyễn Trức L, sinh ngày 18/11/2008. Tại đây, S gọi điện cho một người đàn ông tên Bình (không rõ họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở xã L, huyện K hỏi mua 5 triệu đồng ma túy loại Ketamine, mục đích để cùng mọi người sử dụng trong phòng hát. Khoảng 15 phút sau, Bình đến đưa cho S 01 túi nilon bên trong có 03 túi nilon màu trắng, chứa chất tinh thể màu trắng, là ma túy loại "ke". S mượn chị Dương O2 đĩa sứ màu trắng, lấy 01 thẻ nhựa cứng ở quầy lễ tân đem vào phòng hát, đổ ma túy ra đĩa, dùng thẻ cứng mài ma túy, lấy bật lửa có sẵn trong phòng để hơ dưới đáy đĩa (còn gọi là "xào ke"). Trong lúc S "xào ke" thì có người (không xác định được là ai) dùng tiền polime mệnh giá 10.000 đồng và 20.000 đồng cuộn thành 02 ống hút để sử dụng ma túy. Sau đó, S cùng 37 người khác trong phòng hát (trừ Nguyễn Trức L) cùng nhau sử dụng ma túy bằng hình thức dùng ống hút hút ma túy qua mũi vào cơ thể. Đến 01 giờ 30 phút ngày 21/10/2021 thì bị cơ quan Công

an huyện Kim Thành phát hiện bắt quả tang tại phòng Vip 2 của quán Karaoke G các đối tượng đang sử dụng trái phép ma túy loại Ketamine, thu giữ vật chứng gồm: 03 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); 02 đĩa sứ hình bầu dục trên mặt đĩa vẫn còn bám dính chất tinh thể (dạng tinh bột) (niêm phong ký hiệu M2); 02 ống hút được tạo từ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 20.000 đồng; 01 thẻ nhựa cứng và 01 bật lửa.

Tại bản Kết luận giám định số 585/KLGD-PC09 ngày 21/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 03 (ba) túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,371 gam là ma túy, loại Ketamine. Chất bột màu trắng bên trên mặt đĩa màu trắng được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu (M2), gửi đến giám định khối lượng là 0,027 gam là ma túy, loại Ketamine. Chất bột màu trắng bên trên mặt đĩa màu trắng được niêm phong trong hộp ký hiệu M2, gửi đến giám định khối lượng là 0,031 gam, là ma túy, loại Ketamine. Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: 0,345g ma túy loại Ketamine; 04 vỏ túi nilong màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu T1; 01 đĩa sứ màu trắng, được niêm phong trong hộp giấy dán kín, ký hiệu T2; 01 đĩa sứ màu trắng được niêm phong trong hộp giấy dán kín, ký hiệu T3. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong 01 phong bì dán kín, ký hiệu T1 và 02 hộp giấy dán kín ký hiệu T2, T3 đều ghi số 585/KLGD-PC09, kèm theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Tại phiếu xét nghiệm tìm chất ma túy bằng thanh thử đối với các đối tượng tại phòng Vip 2 ngày 22/10/2021, thể hiện: 38 người, gồm Nguyễn Anh S, Lục Đức D, Nguyễn Trung H, Đồng Văn B, Phạm Huy D, Nguyễn Đức N, Nguyễn Trọng H, Nguyễn Thanh T, Phạm Minh L, Phạm Văn V, Đồng Văn L, Nguyễn Thanh L, Lương Đức C, Đồng Văn T, Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh T, Trần Tuấn T, Trần Văn T, Cao Đức V, Đồng Xuân Đ, Nguyễn Xuân P, Nguyễn Văn C, Hoàng Thị B, Hoàng Khánh H, Vũ Thị Thu H, Đinh Thị A, Quàng Thị N, Lò Thị H, Nguyễn Thị Mỹ D, Vũ Văn A, Bùi Hoàng D, Lý Thị T, Nguyễn Ngọc Quế A, Nguyễn Lệ H, Hoàng Thanh H, Lý Thị K và Lò Thị T dương tính với ma túy, loại Ketamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành quản lý mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 thẻ nhựa cứng, 01 bật lửa và số tiền 30.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn thành ống hút). Đối với chiếc điện thoại di động của S, S khai sử dụng sim khuyến mại gọi điện cho Bình mua ma túy, không nhớ số điện thoại của S và của Bình, sau đó điện thoại bị rơi mất, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Trong vụ án này, đối với hành vi tàng trữ 0,429 gam ma túy loại Ketamine với mục đích để sử dụng của S (chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự), hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S và 37 đối tượng nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Kim Thành chuyển đến Công an huyện Kim Thành đề ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Bình ở xã Liên Hòa, huyện Kim Thành bán chất ma túy cho S (theo S khai) và người chuẩn bị công cụ (cuộn tờ tiền 10.000 đồng và 20.000 đồng thành 02 ống hút) để các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, tài liệu điều tra chưa xác định được là ai, ở đâu, Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Đối với anh Bùi Văn Hiếu (chủ quán hát), chị Tòng Thị D (nhân viên quán hát) cho S thuê phòng, mượn đĩa sứ và anh Nguyễn Trung H được S gọi đến đánh nhạc nhưng không biết việc S tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT – VKS ngày 25/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố Nguyễn Anh S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân thực hiện hành vi phạm tội để giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Anh S từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/10/2021.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 0,345g ma túy loại Ketamine; 04 vỏ túi nilong màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu T1; 01 đĩa sứ màu trắng, được niêm phong trong hộp giấy dán kín, ký hiệu T2; 01 đĩa sứ màu trắng được niêm phong trong hộp giấy dán kín, ký hiệu T3. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong 01 phong bì dán kín, ký hiệu T1 và 02 hộp giấy dán kín ký hiệu T2, T3 đều ghi số 585/KLGD-PC09, kèm theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định và 01 thẻ nhựa cứng, 01 bật lửa.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng vật chứng đã thu giữ trong vụ án và kết luận của Cơ quan giám định cũng như kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy bằng thanh thử đối với các đối tượng tại phòng Vip 2 ngày 22/10/2021, thể hiện: 38 người, gồm Nguyễn Anh S, Lục Đức D, Nguyễn Trung H, Đồng Văn B, Phạm Huy D, Nguyễn Đức N, Nguyễn Trọng H, Nguyễn Thanh T, Phạm Minh L, Phạm Văn V, Đồng Văn L, Nguyễn Thanh L, Lương Đức C, Đồng Văn T, Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh T, Trần Tuấn T, Trần Văn T, Cao Đức V, Đồng Xuân Đ, Nguyễn Xuân P, Nguyễn Văn C, Khoàng Thị B, Hoàng Khánh H, Vũ Thị Thu H, Đinh Thị A, Quàng Thị N, Lò Thị H, Nguyễn Thị Mỹ D, Vũ Văn A, Bùi Hoàng D, Lý Thị T, Nguyễn Ngọc Quế A, Nguyễn Lệ H, Hoàng Thanh H, Lý Thị K và Lò Thị T dương tính với ma túy, loại Ketamine.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 20/10/2021 đến 01 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, tại quán Karaoke Gia đình thuộc thôn Viên Chử, xã Kim Tân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Anh S có hành vi thuê địa điểm, cung cấp ma túy, chuẩn bị công cụ để S cùng 37 người khác (*Trong đó tại thời điểm hành vi phạm tội bị phát hiện có 08 người là: Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 29/8/2007; Quàng Thị N, sinh ngày 03/01/2006; Hoàng Khánh H, sinh ngày 05/02/2004; Lý Thị K, sinh ngày 18/12/2005; Lò Thị H, sinh ngày 07/9/2005; Khoàng Thị B, sinh ngày 09/7/2005; Lò Thị T, sinh ngày 17/11/2004 và Vũ Thị Thu H, sinh ngày 26/11/2003 đều là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi*) sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Anh S về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Đối với 02 người trở lên*” và “*Đối với người từ đủ 13*

tuổi đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội và làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo không những có hành vi mua chất ma túy để sử dụng trái phép mà còn thực hiện hành vi tổ chức cho 37 đối tượng khác sử dụng ma túy, trong đó tại thời điểm hành vi phạm tội bị phát hiện có 08 người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi. Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ. Do vậy cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội và mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo”* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan giám định hoàn lại 0,345g ma túy loại Ketamine; 04 vỏ túi nilong màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu T1; 01 đĩa sứ màu trắng, được niêm phong trong hộp giấy dán kín, ký hiệu T2; 01 đĩa sứ màu trắng được niêm phong trong hộp giấy dán kín, ký hiệu T3. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong 01 phong bì dán kín, ký hiệu T1 và 02 hộp giấy dán kín ký hiệu T2, T3 đều ghi số 585/KLGD-PC09, kèm theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định; và 01 thẻ nhựa cứng, 01 bật lửa. Ma túy là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 thẻ nhựa cứng, 01 bật lửa là những vật chứng thu giữ trong vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng các bị cáo dùng làm công cụ để sử dụng ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ vào:* Điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 ;

Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố*: Nguyễn Anh S phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng hình phạt chính*: Xử phạt Nguyễn Anh S 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/10/2021.

- *Xử lý vật chứng*:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 0,345g ma túy loại Ketamine; 04 vỏ túi nilong màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu T1; 01 đĩa sứ màu trắng, được niêm phong trong hộp giấy dán kín, ký hiệu T2; 01 đĩa sứ màu trắng được niêm phong trong hộp giấy dán kín, ký hiệu T3 đều ghi số 585/KLGD-PC09 có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 01 thẻ nhựa cứng, 01 bật lửa.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

(*Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành*).

- *Án phí*: Nguyễn Anh S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Kim Thành.
- CQCSĐT - CA huyện Kim Thành.
- Nhà tạm giữ - CA huyện Kim Thành.
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo.

Chu Văn Nghĩa